

Số: /TTr-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng
cho cộng tác viên dân số trên địa bàn thành phố Đồng Nai**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn thành phố Đồng Nai như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Dân số số 113/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ khoản 3 Điều 11 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dân số quy định “3. Căn cứ tình hình và điều kiện của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định số lượng cộng tác viên dân số; trình Hội đồng nhân dân quy định mức thù lao hằng tháng của cộng tác viên không thấp hơn mức thù lao quy định tại khoản 2 Điều này”. Đồng thời, tại khoản 4 Điều 12 của Nghị định số 168/2026/NĐ-CP về kinh phí thực hiện cũng nêu rõ: “Kinh phí chi trả thù lao hằng tháng cho cộng tác viên dân số theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định này do ngân sách địa phương bảo đảm”.

2. Cơ sở thực tiễn

Ngày 10 tháng 12 năm 2025, Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai đã ban hành Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, trong đó tại khoản 1 Điều 2 quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng như sau:

“a) Cộng tác viên dân số thôn, ấp, khu phố vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi hoặc thuộc khu vực biên giới theo quy định hiện hành được hưởng mức chi bồi dưỡng là 585.000 đồng/người/tháng.

b) Cộng tác viên dân số thôn, ấp, khu phố thuộc vùng còn lại được hưởng mức chi bồi dưỡng là 468.000 đồng/người/tháng.

c) Trường hợp một địa bàn đồng thời thuộc nhiều vùng khác nhau thì cộng tác viên dân số chỉ được hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất theo quy định.”

Ngày 21 tháng 4 năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã ban hành Quyết định số 29/2026/QĐ-UBND quy định số lượng, nhiệm vụ, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Ngày 15 tháng 5 năm 2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 168/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dân số, trong đó quy định:

- Tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP quy định: *“Cộng tác viên dân số được hưởng thù lao hằng tháng theo mức lương cơ sở như sau:*

a) Mức 0,5 áp dụng đối với cộng tác viên dân số làm việc tại: Các thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên; các thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo; các thôn, bản tại các xã vùng khó khăn theo quy định; các tổ dân phố, khu phố có từ 500 hộ gia đình trở lên;

b) Mức 0,4 áp dụng đối với cộng tác viên dân số làm việc tại các địa bàn còn lại.

c) Nhân viên y tế thôn, bản hoặc các cộng tác viên khác trên địa bàn kiêm cộng tác viên dân số được hưởng thù lao hằng tháng đối với nhiệm vụ kiêm nhiệm theo thỏa thuận trong hợp đồng ký kết giữa các bên, mức thù lao kiêm nhiệm không vượt quá mức thù lao hằng tháng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này.”

- Tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP quy định *“Trường hợp mức thù lao mới của cộng tác viên dân số cao hơn mức hiện hưởng thì cộng tác viên dân số hưởng mức đang hiện hưởng đến hết năm 2026, phần chênh lệch thù lao từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 đến ngày 31 tháng 12 năm 2026 sẽ được chỉ trả vào năm 2027.”*

- Căn cứ tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP quy định: *“Căn cứ tình hình và điều kiện của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định số lượng công tác viên dân số; trình Hội đồng nhân dân quy định mức thù lao hằng tháng của công tác viên không thấp hơn mức thù lao quy định tại khoản 2 Điều này”*.

Từ những cơ sở thực tiễn nêu trên, việc ban hành Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho công tác viên dân số trên địa bàn thành phố Đồng Nai thay thế Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai là cần thiết và phù hợp với các quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Xây dựng Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho công tác viên dân số trên địa bàn thành phố Đồng Nai nhằm:

- a) Hỗ trợ cho hoạt động của đội ngũ công tác viên dân số trên địa bàn thành phố Đồng Nai.
- b) Điều chỉnh, thống nhất mức chi hàng tháng cho đội ngũ công tác viên dân số, đảm bảo công bằng, phù hợp cho các đối tượng.
- c) Đảm bảo tính pháp lý về quy định mức chi hỗ trợ hàng tháng đối với công tác viên dân số trên địa bàn thành phố Đồng Nai.
- d) Phù hợp với khả năng nguồn lực và điều kiện thực tiễn của thành phố.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- a) Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất; phù hợp với Luật Dân số và Nghị định số 168/2026/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành và đúng thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.
- b) Bảo đảm tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố Đồng Nai và khả năng cân đối, chi trả của ngân sách địa phương.
- c) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các sở, ngành và địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Ngày 31 tháng 7 năm 2026, Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Công văn số 283/HĐND-VP về việc thống nhất đăng ký xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho công tác viên dân số trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Ngày 04 tháng 8 năm 2026, Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai có Công văn số 6732/UBND-KGVX về việc thực hiện Công văn số 283/HĐND-VP ngày 31/7/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố;

Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Y tế chủ trì tham mưu, xây dựng dự thảo Nghị quyết và gửi lấy ý kiến góp ý, phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; các Ban thuộc Hội đồng nhân dân thành phố; các sở, ban, ngành thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường; đăng Cổng thông tin điện tử thành phố tại Công văn số.....SYT-DS ngàytháng năm 2026.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, Sở Y tế đã tổng hợp, tiếp thu ý kiến góp ý (Báo cáo tổng hợp tiếp thu, giải trình kèm theo) và hoàn chỉnh nội dung dự thảo gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số/SYT-DS ngày .../.../2026.

Theo đó, Sở Tư pháp có Báo cáo số/STP-XDPBPL ngày .../.../2026 về thẩm định dự thảo Nghị quyết. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Y tế đã tổng hợp, tiếp thu ý kiến và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết (Báo cáo tổng hợp tiếp thu, giải trình đính kèm) theo đúng quy định trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố để trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, ban hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

b) Đối tượng áp dụng

- Cộng tác viên dân số thôn, ấp, khu phố đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định và được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Bố cục: Dự thảo Nghị quyết gồm 05 Điều.

3. Nội dung cơ bản

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

Điều 2: Mức chi và kinh phí thực hiện

Điều 3: Tổ chức thực hiện.

Điều 4: Hiệu lực thi hành.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực

Dự kiến kinh phí thực hiện Nghị quyết một năm là: 62.414.088.000 đồng
(Sáu mươi hai tỷ bốn trăm mười bốn triệu không trăm tám mươi tám ngàn đồng).

2. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chính sách được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của thành phố theo phân cấp ngân sách hiện hành.

3. Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết

Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn thành phố Đồng Nai vào kỳ họp thường lệ cuối năm 2026.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn thành phố Đồng Nai, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Xin gửi kèm theo:

1. Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

2. Dự toán kinh phí thực hiện Nghị quyết.

3. Bảng so sánh, thuyết minh Nghị quyết.

4. Báo cáo tổng kết việc thi hành chính sách.

5. Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của sở, ban, ngành, địa phương cho dự thảo Nghị quyết.

6. Báo cáo Thẩm định của Sở Tư pháp.

7. Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

8. Luật Dân số số 113/2025/QH15.

9. Nghị định số 168/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ.

10. Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Các Ban HĐND thành phố;
- VP. Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND thành phố;
- Các Sở: Y tế, Tài chính, Tư pháp, Nội vụ;
- Chánh, các PCVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, THNC, KTNS, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

